CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đại học Y khoa Phan Châu Trinh

2. Địa chỉ: Số 09 Nguyễn Gia Thiều, phường Điện Bàn Đông, Thành phố Đà Nẵng

3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: ***24/24 từ thứ Hai đến Chủ Nhật***

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
1	Lê Xuân Túy	000403/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Giám đốc chuyên môn: Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở	Không có	
2	Huỳnh Phan Minh Thùy	001215/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bội nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng trưởng bệnh viện	Không có	
3	Nguyễn Hữu Phùng	002323/ĐNA-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Phụ trách khoa Khám bệnh	Bệnh viện Tâm Trí Đà Nẵng. Từ 21h00-03h30 sáng hôm sau (Từ thứ 2 đến Chủ nhật). Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của Bệnh viện.	
4	Nguyễn Đăng Quốc Chấn	002075/ĐNA-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khoa Khám bệnh	Không có	
5	Nguyễn Hữu Hải	003250/ĐNA-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 6) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khoa Khám bệnh	Nha Khoa Tuyên Sơn Thời gian làm việc: sau 17h00 từ thứ 2-thứ 6. Thứ 7, chủ nhật: cả ngày	
6	Tô Viết Thuấn	0015563/BYT-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khoa Khám bệnh	Không có	
7	Trương Đức Hậu	000231/QNA-GPHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khoa Khám bệnh	Không có	
8	Lê Thị Quyên	000073/QNA-GPHN	Khám chữa bệnh Tai Mũi Họng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khoa Khám bệnh	Không có	
9	Trần Thị Thu Hiền	003527/TTH-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khoa Khám bệnh	Không có	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
10	Phạm Thị Xuân Lộc	003153/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khoa Khám bệnh	Không có	
11	Đặng Thảo Nhi	000516/ĐNA-GPHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khoa Khám bệnh	Không có	
12	Lê Thị Phương Nhạn	000197/QT-GPHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khoa Khám bệnh	Không có	
13	Phan Thị Sương	008313/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng Trưởng Khoa Khám bệnh	Không có	
14	Trần Thị Thanh Xuân	008020/BĐ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không có	
15	Kiều Thị Na	009315/QNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không có	
16	Nguyễn Thị Vân	008155/QNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không có	
17	Phan Thị Thành	0018146/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không có	
18	Nguyễn Thị Hương	000012/PY-GPHN	Thực hiện theo quy định tại điều 5, thông tư liên số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không có	
19	Đoàn Công Phong	007189/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh Khoa Chuẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không có	
20	Nguyễn Thị Nương	010027/ĐNA-CCHN	Khám chữa bệnh Khoa Chuẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Chẩn đoán hình ảnh	Không có	
21	Trần Thị Tố Dân	000391/QNA-GPHN	Kỹ thuật hình ảnh y học	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Trưởng Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không có	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
22	Trương Tấn Vinh	000436/ĐNA-GPHN	Kỹ thuật hình ảnh y học	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	Không có	
23	Lê Quang Thịnh	000435/ĐNA-GPHN	Kỹ thuật hình ảnh y học	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	Không có	
24	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	009103/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT_BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	Không có	
25	Phan Thị Thùy Linh	0716/CCHN-D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc Cấp theo quyết định số 403/QĐ-SYT ngày 11/05/2022 của Giám đốc Sở Y tế về việc cấp chứng chỉ hành nghề dược và giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Phụ trách Khoa Dược	Không có	
26	Trần Thị Thùy Dương	1709/CCHN-D-SYT-TTH	Bán lẻ thuốc Theo quyết định số 1105/QĐ-SYT ngày 09/09/2020 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Nhân viên dược	Không có	
27	Phạm Đức Anh	0877/CCHN-D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc Theo quyết định số 691/QĐ-SYT ngày 6/5/2020 của Giám đốc Sở Y tế về việc cấp chứng chỉ hành nghề dược và giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Nhân viên dược	Không có	
28	Nguyễn Thị Vĩ Vĩ	0996/CCHN-D-SYT_ĐNA	Bán lẻ thuốc Theo quyết định số 852/QĐ-SYT ngày 15/07/2020 của Giám đốc Sở Y tế về việc cấp chứng chỉ hành nghề dược và giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Nhân viên dược	Không có	
29	Ngô Minh Hoàng Dung	9991/CCHN-D-SYT-HCM	Bán lẻ dược Theo quyết định số 4008/QĐ-SYT ngày 03/08/2022 của Giám đốc Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Nhân viên dược	Không có	
30	Nguyễn Lê Rân	005735/QNA-CCHN	Khám chữa chuyên khoa nội Phạm vi HĐCM bổ sung : Khám chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm tổng quát; Siêu âm tim; Siêu âm Doppler mạch máu; Điện tâm đồ cơ bản và nâng cao	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Trưởng khoa Nội tổng hợp	PKCK NỘI BS NGUYỄN LÊ RÂN; Địa điểm hành nghề: Thôn Viêm Tây 1, xã Điện Thắng Bắc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; Thời gian làm việc hằng ngày: Sáng 06h00 – 07h00; Trưa 11h30 – 13h30 (Thứ 2 đến thứ 7); Sáng 07h30 - 11h30, chiều 14h00 - 20h00 (Chủ nhật).	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
31	Nguyễn Đức Quang	009758/ĐNA-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên Khoa nội	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khoa Nội	Bệnh viện Tâm Trí Đà Nẵng. Chiều từ 17:00 - 23:30 (Thứ 2 đến thứ 7); sáng từ 07:00 - 12:00 và chiều từ 13:00 - 17:00 (Chủ nhật). Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của Bệnh viện.	
32	Trần Sang	04907/QNA -CCHN779/QĐ-SY	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Phạm vi HĐCM bổ sung Chuyên khoa Nội thần kinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khoa Nội	Không có	
33	Cao Anh Thái	006302/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa Phạm vi HĐCM bổ sung :Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại chấn thương chỉnh hình	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Phụ trách Khoa Ngoại tổng hợp	Bệnh viện Tâm Trí Đà Nẵng. Từ 17h00-23h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7), sáng từ 07:00 - 12:00 và chiều từ 13:00 - 17:00 (Chủ nhật) Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của Bệnh viện.	
34	Lê Kim Lộc	000448/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khoa Ngoại	Không có	
35	Hoàng Trần Công Tuấn	000009/QNA-GPHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khoa Ngoại	Không có	
36	Phạm Văn Ước	001093/ĐNA-GPHN	Y khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khoa Ngoại	Không có	
37	Nguyễn Thị Hòa Thẩm	046455/BYT-CCHN	Thông tư liên số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không có	
38	Nguyễn Thị Hoài Thương	000610/GL-GPHN	Quy định tại phụ lục số XII ban hành kèm theo thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không có	
39	Lê Quốc Vương	006937/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Không có	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
40	Phan Gia Anh Bảo	000450/ĐNA-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa phụ sản Phạm vi HĐCM bổ sung: Khám chữa bệnh chuyên khoa Ung thư (Số 30/QĐ-SYT ban hành ngày 28/01/2015)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Trưởng khoa Phụ Sản	Bệnh viện Tâm Trí Đà Nẵng. Chiều từ 17:00 - 23:30 (Thứ 2 đến thứ 7); sáng từ 07:00 - 12:00 và chiều từ 13:00 - 17:00 (Chủ nhật). Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của Bệnh viện.	
41	Nguyễn Thị Chiêu Đoan	005883/QNG-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khoa Phụ sản	Bệnh viện Tâm Trí Đà Nẵng. Chiều từ 17:00 - 23:30 (Thứ 2 đến thứ 7); sáng từ 07:00 - 12:00 và chiều từ 13:00 - 17:00 (Chủ nhật). Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của Bệnh viện.	
42	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	008739/ĐNA-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khoa Phụ sản	Bệnh viện Tâm Trí Đà Nẵng. Chiều từ 17:00 – 6:30 sáng hôm sau (Thứ 2 đến thứ chủ nhật). Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của Bệnh viện.	
43	Nguyễn Hoàng Vũ	000161/QNA-GPHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khoa Phụ sản	Không có	
44	Lê Thị Nhạn	07435/KG-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Hộ sinh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, hộ sinh, kỹ thuật y.	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Phụ trách Nữ hộ sinh khoa Phụ sản	Không có	
45	Phan Nguyễn Kim Hậu	0005675/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định Tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Nữ hộ sinh	Không có	
46	Đinh Thị Phương Thảo	007578/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Nữ hộ sinh	Không có	
47	Nguyễn Thị Mỹ Hậu	000104/QNG-GPHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Nữ hộ sinh	Không có	
48	Nguyễn Thị Minh Ngọc	000486/TTH-GPHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Nữ hộ sinh	Không có	
49	Hoàng Nguyễn Thanh Thủy	004759/ĐNA - CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Trưởng Khoa Nhi	Không có	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
50	Phạm Thị Minh Thủy	000028/ĐL – GPHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Phụ trách Khoa Nhi	Không có	
51	Mai Diệu Linh	010080/ĐNA – CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khoa Nhi	Không có	
52	Phan Thị Linh Chi	000008/GL-GPHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khoa Nhi	Không có	
53	Huỳnh Thị Thu Hiền	000516/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bội nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng phụ trách khoa Nhi	Không có	
54	Phạm Thúy Hằng	009814/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không có	
55	Huỳnh Thị Thương	001921/ĐNA-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng.	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không có	
56	Võ Thị Công	007638/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không có	
57	Trần Phúc Lộc	0026031/BYT-CCHN	Kỹ thuật viên chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Phụ trách Khoa Xét nghiệm	Không có	
58	Nguyễn Minh Triều	008088/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật viên chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên phụ trách khoa Xét nghiệm	Không có	
59	Nguyễn Minh Khôi Nguyên	008881/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật y	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không có	
60	Phan Thị Lan Phương	004443/QT-CCHN	Kỹ thuật viên chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không có	
61	Nguyễn Thị Nếp	007646/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không có	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
62	Lê Phước Trung	0005914/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không có	
63	Lê Thị Thùy Linh	000605/QNA-GPHN	Xét nghiệm y học	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không có	
64	Phan Minh Thuận	000446/TTH-GPHN	Xét nghiệm y học	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không có	
65	Đặng Công Hoàng	000406/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội Phạm vi HĐCM bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tim mạch.	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khoa Nội	Không có	
66	Nguyễn Thị Hà Trâm	000573/TTH-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không có	
67	Đỗ Bá Quyền	005609/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không có	
68	Nguyễn Thị Lan Phương	000047/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không có	
69	Bùi Thị Phương Điệp	000253/QNA-GPHN	Điều dưỡng gây mê hồi sức	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không có	
70	Đặng Trần Hoàng Vy	000278/QNA-GPHN	Điều dưỡng viên	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không có	
71	Võ Đình Hiếu	044128/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không có	
72	Trần Thị Minh Thúy	000111/QT-GPHN	Điều dưỡng viên	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không có	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
73	Nguyễn Kim Duy	000170/ĐNA-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Trưởng khoa Gây mê hồi sức	Bệnh viện Tâm Trí Đà Nẵng. Chiều từ 17:00 – 6:00 sáng hôm sau (Thứ 2 đến thứ 7); sáng từ 07:00 - 12:00 và chiều từ 13:00 - 17:00 (Chủ nhật)Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của Bệnh viện.	
74	Lê Minh Tân	001563/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bội nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên trưởng khoa GMHS	Không có	
75	Đỗ Quang Toàn	056957/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại thông tư liên số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên khoa GMHS	Không có	
76	Võ Thị Ly Sơn Hiên	000051/QNG-GPHN	Điều dưỡng viên chuyên khoa Gây mê hồi sức	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên khoa GMHS	Không có	
77	Ngô Thị Mỹ Duyên	009467/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên khoa GMHS	Không có	
78	Trương Minh Nhiên	008099/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên khoa GMHS	Không có	
79	Trịnh Thị Thu Thảo	000572/QNA-GPHN	Điều dưỡng viên	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên khoa GMHS	Không có	
80	Lê Thị Mỹ Thương	008718/QNA-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Y học dự phòng	Không có	
81	Dương Thị Thanh Thúy	008064/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cử nhân Điều dưỡng	Không có	
82	Lê Nghiêm Bảo	001797/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại thần kinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Trưởng khoa Ngoại	Không có	
83	Đào Thị Dung	0005328/ĐNA-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không có	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
84	Nguyễn Thị Mỹ Liên	0001766/GL-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Nữ hộ sinh	Không có	
85	Lê Thị Phương Dung	009290/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Phụ trách phòng khám Răng Hàm Mặt	Không có	
86	Bùi Thị Kim Anh	004655/QNA-CCHN	Cử nhân điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng trưởng khoa Hồi sức cấp cứu	Không có	
87	Đoàn Triệu Vĩ	008959/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Bán thời gian Từ 12h00 – 13h00 và 17h30 - 23h30 (Thứ 2 đến thứ 7) Chiều 11h30 - 17h30 (Chủ nhật). Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của Bệnh viện.	Bác sĩ Giải phẫu bệnh	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía bắc Quảng Nam Sáng từ 07h00 -11h30, chiều 13h30 - 17h (Từ thứ 2 đến thứ 7) và có tham gia thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh, trực theo sự phân công của cơ sở KCB	
88	Trần Huyền Linh	000023/BĐ-GPHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khoa Nhi	Không có	Đang đợi xác minh Theo mã số hồ sơ: H17.19-251016-9850
89	Đặng Phùng Anh Nam	5086/BP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Không có	Đang đợi xác minh Theo mã số hồ sơ: H17.19-260110-180018
90	Huỳnh Tấn Tuệ	0025123/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp Phạm vi hoạt động chuyên môn bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng (Số 1736/QĐ-BYT ban hành ngày 14/03/2018)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ	Không có	Đăng ký mới
91	Lê Thị Thúy Hằng	008347/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng Nha	Không có	Đăng ký mới
5. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (Danh sách giảm)							
1	Nguyễn Thị Mỹ Liên	0001766/GL-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ Thứ 2 đến Thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Nữ hộ sinh	Không có	

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 01 năm 2026

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y KHOA PHAN CHÂU TRINH

BS.CKII Lê Xuân Túy